

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ G
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2017/QĐ-TA

Gia Nghĩa, ngày 30 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Giang.
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Lương Quốc Chương.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2017/QĐ-TA ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với:

Họ và tên: Phạm Duy T (tên gọi khác: T đen). Giới tính: Nam.

Sinh năm 1990, tại Hải Dương.

CMND số: 285185575. Ngày cấp: 15/8/2012. Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Phước.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 03/12.

Nguyên quán: Hải Dương.

Hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Con ông Phạm Đình B và con bà Hoàng Thị T.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông K’Kranh – Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông:* Bà Lê Thị Thanh Dung – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Đối tượng Phạm Duy T có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực an ninh trật tự như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 24/9/2017, Công an phường N, thị xã G phát hiện Phạm Duy T, sinh năm 1990 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại tổ 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông và ngày 25/9/2017, Công an phường N đã lập biên bản về hành vi trên. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu cho kết quả dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Quá trình làm việc Thọ khai nhận có Hộ khẩu thường trú tại: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước nhưng hiện tại đang ở Tổ 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông và T cũng khai nhận bản thân có nghiện ma túy bắt đầu sử dụng từ tháng 02 năm 2016 đến nay.

Công an thị xã G đã tiến hành xác minh tại Công an xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước thì được cung cấp thông tin Phạm Duy T, sinh năm 1990 có HKTT tại Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước nhưng hiện tại T không còn sinh sống tại địa phương, đã chuyển đi đâu từ năm năm trước và không có thông báo cho chính quyền địa phương nên địa phương không nắm được. Xác minh tại Công an phường N thì được biết Phạm Duy T không có đăng ký thường trú hay tạm trú tại địa phương và không có nơi cư trú ổn định.

Tại văn bản số 59/CV-LĐTĐBXH ngày 01/11/2017 của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G, tỉnh Đắk Nông đề nghị Tòa án nhân dân thị xã G áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Duy T; thời hạn đối với đối tượng là từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng để giúp T phấn đấu, rèn luyện trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định biện pháp xử lý hành chính là đúng pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở, xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G, Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị đã đầy đủ bản tóm tắt lý lịch; tài liệu về hành vi vi phạm pháp luật của đối tượng vi phạm; bản tường trình của người vi phạm; phiếu trả lời kết quả của người có thẩm quyền về tình trạng nghiện ma túy của người bị đề nghị và tài liệu xác định người nghiện không có nơi cư trú ổn định và hồ sơ đã được Trưởng phòng tư pháp thị xã G kiểm tra tính pháp lý; văn bản của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Duy T. Như vậy, hồ sơ xét đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Duy T đã đầy đủ tính pháp lý đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 103 – Luật

xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 9 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm thì thấy: Hành vi của đối tượng Phạm Duy T đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, T không có nơi ở ổn định lại là đối tượng nghiện ma túy nên T thường xuyên mua ma túy để sử dụng với số lượng ít để sử dụng với hình thức hút, hít và đến ngày 24/9/2017 thì bị phát hiện và kiểm tra dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Xét tuổi đời của Phạm Duy T tính đến ngày hôm nay thì T là người có đầy đủ khả năng nhận biết về những hành vi vi phạm của mình. Mặc dù, trong thời gian qua địa phương cũng tuyên truyền phổ biến trên các kênh thông tin về tác hại của ma túy nhưng T vẫn không tiếp thu. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi vi phạm nhưng T đều tự nguyện khai báo về hành vi vi phạm pháp luật của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi đối tượng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự vì đối tượng chỉ mua và sử dụng trái phép chất ma túy với số lượng ít và đối tượng T không có nơi ở ổn định. Như vậy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của đối tượng T đã đầy đủ yếu tố để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Phạm Duy T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 103; khoản 2 Điều 104 và khoản 2 Điều 105 – Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016.

Chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G, tỉnh Đắk Nông đưa đối tượng Phạm Duy T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm răn đe, giáo dục đối với T, đồng thời giúp T phấn đấu, rèn luyện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trường Giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 1 (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy số 1), địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông đối với Phạm Duy T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G phối hợp với Công an thị xã G; Trường Giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 1 (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy số 1) tại thôn 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông có nhiệm vụ thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND TX. G;
- Trường Công an TX G;
- Trường Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G;
- UBND phường N;
- Anh Phạm Duy T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Giang